

Số: /BC-CATTT

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO KỸ THUẬT

Tình hình an toàn thông tin tháng 11/2023 và thống kê kết nối chia sẻ dữ liệu về mã độc, giám sát

1. Cảnh báo an toàn thông tin đã phát hành trong tháng



Văn bản số 2074/CATTT-NCSC về việc lỗ hổng bảo mật ảnh hưởng cao và nghiêm trọng trong các sản phẩm Microsoft công bố tháng 11/2023 phát hành ngày 22/11/2023.

2. Tình hình triển khai công tác phòng chống phần mềm độc hại và chia sẻ dữ liệu mã độc theo Chỉ thị 14/CT-TTg năm 2018

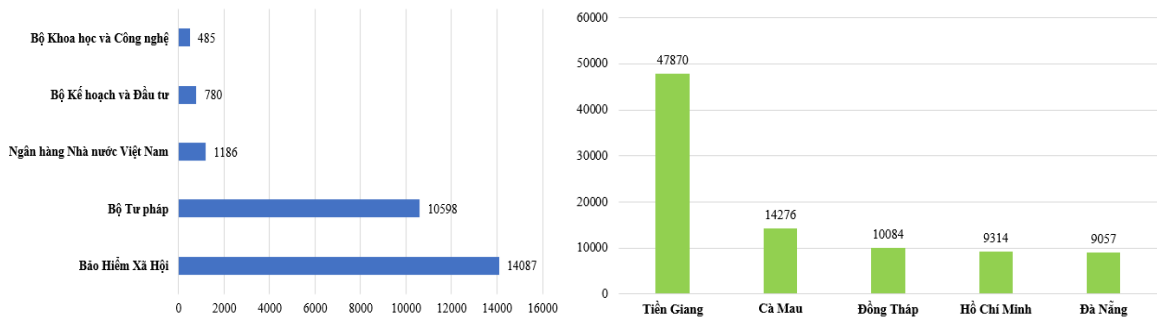
Thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 25/5/2018 về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại, Cục An toàn thông tin đã giao Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC) hỗ trợ 15 doanh nghiệp có giải pháp phòng chống mã độc thực hiện kết nối chia sẻ dữ liệu mã độc theo văn bản 2290/BTTTT-CATTT ngày 17/7/2018 về việc hướng dẫn kết nối, chia sẻ thông tin về mã độc giữa các hệ thống kỹ thuật. Danh sách sản phẩm phòng chống mã độc có khả năng kết nối chia sẻ dữ liệu cập nhật tại: <https://ncsc.gov.vn/alert/danh-sach-san-pham-phong-chong-ma-oc-co-kha-nang-ket-noi-chia-se-du-lieu.81/>

Đến hết tháng 11/2023 đã có 88 đơn vị (63 Tỉnh/Thành, 25 Bộ/Ngành) triển khai giải pháp phòng chống mã độc tập trung và thực hiện kết nối chia sẻ thông tin về mã độc với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC).

Trong tháng 11/2023, thông qua kết nối chia sẻ dữ liệu về mã độc từ 88 đơn vị, Hệ thống kỹ thuật của Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC) ghi nhận 82/88 đơn vị có kết nối thường xuyên. Trong các đơn vị kết nối thường xuyên có 82/80 đơn vị chia sẻ về hệ điều hành các máy (tổng số máy là 202.311).

Tính đến tháng 11/2023 có 03 đơn vị bao gồm: **Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban Dân tộc** chưa thực hiện chia sẻ dữ liệu mã độc về Hệ thống kỹ thuật của Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC). Vì vậy, đề nghị các đơn vị thực hiện chia sẻ đầy đủ thông tin dữ liệu mã độc nhằm nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại và thực hiện đánh giá chỉ số lây nhiễm phần mềm độc hại ở các bộ, ngành, địa phương, coi đây là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ bảo đảm an toàn thông tin của các bộ, ngành, địa phương.

Một số đơn vị có số lượng máy chia sẻ trong tháng tương đối đầy đủ:



Ghi chú: Hiện trạng triển khai giải pháp phòng chống mã độc đáp ứng yêu cầu của Chỉ thị số 14/CT-TTg năm 2018 tại Phụ lục I kèm theo.

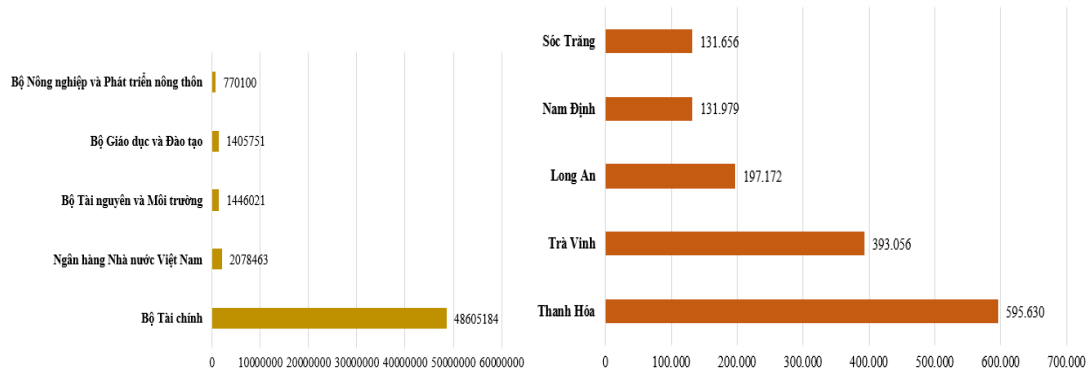
3. Tình hình triển khai công tác giám sát an toàn thông tin và kết nối chia sẻ dữ liệu giám sát theo Chỉ thị 14/CT-TTg năm 2019

Thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 07/6/2019 về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam, Cục An toàn thông tin đã giao Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC) hỗ trợ **14** doanh nghiệp có giải pháp giám sát an toàn thông tin thực hiện kết nối chia sẻ dữ liệu theo văn bản 2973/BTTTT-CATTT ngày 04/9/2019 về việc hướng dẫn triển khai hoạt động giám sát an toàn thông tin trong cơ quan, tổ chức nhà nước.

Đến hết tháng **11/2023** đã có **87** đơn vị (63 Tỉnh/Thành, 24 Bộ/Ngành) triển khai công tác giám sát an toàn thông tin và thực hiện kết nối chia sẻ dữ liệu giám sát với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC).

Trong tháng **11/2023**, thông qua kết nối chia sẻ dữ liệu giám sát từ **87** đơn vị, Hệ thống kỹ thuật của Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia ghi nhận **69/87** đơn vị có kết nối chia sẻ dữ liệu tương đối đầy đủ, **18/87** đơn vị bị mất kết nối chia sẻ dữ liệu.

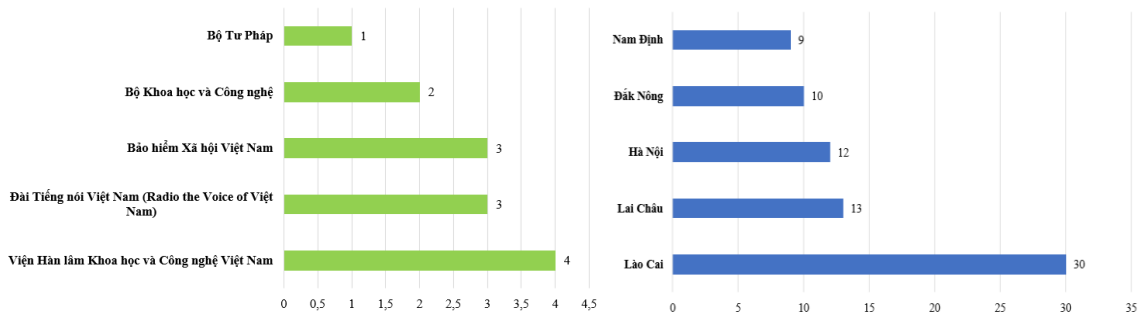
Một số đơn vị có kết nối chia sẻ dữ liệu giám sát trong tháng tương đối đầy đủ:



Ghi chú: Hiện trạng kết nối chia sẻ dữ liệu giám sát tại Phụ lục II kèm theo.

4. Tình hình lây nhiễm mã độc trên cả nước

Trong tháng, Hệ thống kỹ thuật của Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC) đã ghi nhận **492.105** địa chỉ IP của Việt Nam nằm trong mạng botnet (tăng 5.67% so với tháng 10/2023), trong đó có 194 địa chỉ IP của cơ quan, tổ chức nhà nước (15 địa chỉ IP Bộ/Ngành, 179 địa chỉ IP Tỉnh/Thành).



Ghi chú: Danh sách các đơn vị có địa chỉ IP nằm trong mạng botnet Trung tâm NCSC phát hiện có tại Phụ lục III kèm theo.

Thông tin chi tiết về các địa chỉ IP nằm trong mạng botnet đơn vị chuyên trách về CNTT/ATTT tại Bộ/Ngành, Tỉnh/Thành có thể tra cứu, cập nhật thông tin thường xuyên thông qua tài khoản đã có trên Hệ thống giám sát từ xa do Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC) cấp. Thông tin từ Hệ thống cũng có thể tham khảo, sử dụng để đánh giá hiệu quả giải pháp giám sát, phòng chống mã độc tập trung đang triển khai.

5. Rà soát nội dung quảng cáo không phù hợp trên website của cơ quan nhà nước (.gov.vn)

Trong thời gian vừa qua, có rất nhiều website của cơ quan nhà nước bị lợi dụng để cài cắm, đăng tải, chuyên hướng hoặc liên kết với nội dung quảng cáo không phù hợp như: game bài, cờ bạc....

Ngày 19/12/2022, Bộ Thông tin và Truyền thông đã phát hành cảnh báo số 6327/BTTTT-CATTTT về việc rà soát nội dung không phù hợp trên website của cơ quan nhà nước (.gov.vn).

Cục An toàn thông tin phát hành cảnh báo điện rộng số 381/CATTT-NCSC ngày 17/3/2023 và cảnh báo điện rộng số 972/CATTT-NCSC ngày 19/6/2023 về việc rà soát nội dung không phù hợp trên website của cơ quan nhà nước (.gov.vn).

Tuy nhiên đến thời điểm hiện tại, Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC) tiếp tục ghi nhận có **23** đơn vị (14 Tỉnh/Thành, 09 Bộ/Ngành) còn tồn tại các website của đơn vị bị lợi dụng để tải lên số lượng lớn tệp tin có nội dung độc hại. Những tệp tin này xuất hiện trong kết quả tìm kiếm của Google và thực hiện chuyên hướng người dùng sang website khác khi người dùng truy cập đường dẫn. Điều này sẽ trở nên nguy hiểm và nghiêm trọng nếu bị lợi dụng để đăng tải, phát tán những nội dung xấu độc, xuyên tạc về chủ quyền, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Ghi chú: *Danh sách các đơn vị tồn tại các website chứa nội dung quảng cáo không phù hợp tại Phụ lục IV kèm theo.*

6. Tình hình triển khai công tác dán nhãn Tín nhiệm mạng cho các trang, cổng thông tin điện tử theo Quyết định số 17/QĐ-UBQGČĐS năm 2023

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2033.

Thực hiện mục tiêu theo điểm h mục I.1 tại Quyết định số 17/QĐ-UBQGČĐS ngày 04/4/2023 của Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số về việc Ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2023, các hoạt động đã triển khai để thực hiện mục tiêu “100% các trang, cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước được đánh giá an toàn thông tin và dán nhãn tín nhiệm mạng”.

Đến hết tháng **11/2023** đã có **80** đơn vị (59 Tỉnh/Thành, 21 Bộ/Ngành) triển khai công tác dán nhãn Tín nhiệm mạng cho các trang, cổng thông tin điện

từ. Tổng số trang, công thông tin điện tử của các đơn vị cơ quan nhà nước đã được cấp nhãn Tín nhiệm mạng **3.857** website (553 website của 21 Bộ/Ngành, 3304 website của 59 Tỉnh/Thành).

Ghi chú: *Hiện trạng triển khai công tác dán nhãn Tín nhiệm mạng theo Quyết định số 17/QĐ-UBQGCDs năm 2023 tại Phụ lục V kèm theo.*

7. Điểm yếu, lỗ hổng tồn tại trên máy tính của các cơ quan tổ chức

Trong tháng, Hệ thống kỹ thuật của NCSC đã ghi nhận có **71.998** điểm yếu, lỗ hổng an toàn thông tin tại các hệ thống thông tin của các cơ quan tổ chức nhà nước. Số lượng điểm yếu, lỗ hổng nêu trên là rất lớn, do đó Cục ATTT đã chỉ đạo Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia triển khai đánh giá, xác định các lỗ hổng nguy hiểm, có ảnh hưởng trên diện rộng và hướng dẫn các Bộ/Ngành khắc phục. Đặc biệt có một số lỗ hổng đã và đang được các nhóm tấn công lợi dụng để thực hiện các cuộc tấn công APT. Dưới đây là một số lỗ hổng vẫn còn tồn tại trên nhiều máy chưa được xử lý.

TT	Mã điểm yếu/ lỗ hổng	SL máy bị ảnh hưởng	Ghi chú
1	CVE-2022-26809	13918	https://nvd.nist.gov/vuln/detail/CVE-2022-26809
2	CVE-2023-5859	9690	https://nvd.nist.gov/vuln/detail/CVE-2023-5859
3	CVE-2023-6112	8517	https://nvd.nist.gov/vuln/detail/CVE-2023-6112
4	CVE-2023-5996	7257	https://nvd.nist.gov/vuln/detail/CVE-2023-5996
5	CVE-2023-41257	5732	https://nvd.nist.gov/vuln/detail/CVE-2023-41257

Bên cạnh các điểm yếu/lỗ hổng ghi nhận, Hệ thống kỹ thuật của NCSC còn phân tích và phát hiện nhiều máy tính của cơ quan nhà nước có kết nối đến

địa chỉ IP/Domain nghi ngờ độc hại do các phần mềm phòng chống mã độc đã ghi nhận. Thống kê TOP 4 kết nối nghi ngờ phát sinh trong tháng:

STT	IP/Domain nghi ngờ	STT	IP/Domain nghi ngờ
1	differentia[.]ru	3	killredls[.]pw
2	disorderstatus[.]ru	4	barbecueappledos[.]pw

Nhằm đảm bảo an toàn hệ thống, đề nghị đơn vị chuyên trách về CNTT/ATTT tại cơ quan, tổ chức phối hợp với các đơn vị thực hiện rà soát xác định và tiến hành “Vá” các lỗi trên hệ thống đặc biệt là các lỗ hổng nêu trên./.

Nơi nhận:

- Thứ trưởng Nguyễn Huy Dũng (để b/c);
- Đơn vị chuyên trách về ATTT/CNTT của Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước, Tòa án Nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước;
- Đơn vị chuyên trách về ATTT/CNTT của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Sở TT&TT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Cục: Viễn thông; Bưu điện Trung ương;
- Các Trung tâm: TTTT, VNNIC;
- Cục trưởng (để b/c);
- Các Phó Cục trưởng;
- Các phòng: ATHTTT, TT&HTQT;
- Trung tâm VNCERT/CC;
- Lưu: VT, NCSC.LTQ.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Trần Đăng Khoa

Phụ lục I

**TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI GIẢI PHÁP PHÒNG CHỐNG
MÃ ĐỘC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CỦA CHỈ THỊ SỐ 14/CT-TTG NĂM 2018**
(Kèm theo Báo cáo số /BC-CATTT ngày tháng năm 2023
của Cục An toàn thông tin)

1. Danh sách Bộ/Ngành

TT	Bộ/Cơ quan ngang Bộ/ Cơ quan trực thuộc Chính phủ	Số lượng máy chia sẻ dữ liệu trong tháng 11/2023	Ghi chú
1	Bộ Công Thương	90	
2	Bộ Giáo dục và Đào tạo	0	Chưa chia sẻ
3	Bộ Giao thông vận tải	36	
4	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	780	
5	Bộ Khoa học và Công nghệ	485	
6	Bộ Lao động - Thương Binh và Xã hội	0	Mất kết nối 01 tháng trở lên
7	Bộ Ngoại giao	8	
8	Bộ Nội vụ	35	
9	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0	Chưa chia sẻ
10	Bộ Tài chính	141	
11	Bộ Tài nguyên và Môi trường	98	
12	Bộ Thông tin và Truyền thông	198	
13	Bộ Tư pháp	10598	
14	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	116	
15	Bộ Xây Dựng	28	

16	Bộ Y tế	52	
17	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	1186	
18	Thanh tra Chính phủ	122	
19	Ủy ban Dân tộc	0	Chưa chia sẻ
20	Văn phòng Chính phủ	0	Mất kết nối 01 tháng trở lên
21	Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh	4	
22	Bảo Hiểm Xã Hội	14087	
23	Đài tiếng nói Việt Nam	34	
24	Đài Truyền hình Việt Nam	325	
25	Thông tấn xã Việt Nam	471	
26	Viện Hàn Lâm KHCN	167	
27	Viện Hàn Lâm KHXH	164	
28	Kiểm toán Nhà nước Việt Nam	596	

2. Danh sách Tỉnh/Thành

TT	Tỉnh/Thành	Số lượng máy chia sẻ dữ liệu trong tháng 11/2023	Ghi chú
1	An Giang	530	
2	Bắc Giang	1114	
3	Bắc Kạn	797	
4	Bạc Liêu	23	
5	Bắc Ninh	5452	
6	Bà Rịa - Vũng Tàu	2981	
7	Bến Tre	32	
8	Bình Định	148	
9	Bình Dương	0	Mất kết nối 01 tháng trở lên
10	Bình Phước	3397	
11	Bình Thuận	21	
12	Cà Mau	14276	
13	Cần Thơ	2036	
14	Cao Bằng	1861	
15	Đắk Lắk	1597	
16	Đắk Nông	154	

17	Đà Nẵng	9057	
18	Điện Biên	3766	
19	Đồng Nai	591	
20	Đồng Tháp	10084	
21	Gia Lai	36	
22	Hà Giang	22	
23	Hải Dương	8270	
24	Hải Phòng	9	
25	Hà Nam	142	
26	Hà Nội	0	Mất kết nối 01 tháng trở lên
27	Hà Tĩnh	93	
28	Hòa Bình	19	
29	Hồ Chí Minh	9314	
30	Hậu Giang	925	
31	Hưng Yên	383	
32	Khánh Hòa	62	
33	Kiên Giang	5039	
34	Kon Tum	1986	

35	Lai Châu	29	
36	Lâm Đồng	571	
37	Lạng Sơn	136	
38	Lào Cai	2	
39	Long An	2755	
40	Nam Định	49	
41	Nghệ An	1727	
42	Ninh Bình	26	
43	Ninh Thuận	852	
44	Phú Thọ	10	
45	Phú Yên	33	
46	Quảng Bình	0	Mất kết nối 01 tháng trở lên
47	Quảng Nam	207	
48	Quảng Ngãi	2873	
49	Quảng Ninh	0	Mất kết nối 01 tháng trở lên
50	Quảng Trị	341	
51	Sóc Trăng	37	
52	Sơn La	4339	

53	Tây Ninh	1531	
54	Thái Bình	2514	
55	Thái Nguyên	2217	
56	Thanh Hóa	1400	
57	Thừa Thiên Huế	5919	
58	Tiền Giang	47870	
59	Trà Vinh	1263	
60	Tuyên Quang	687	
61	Vĩnh Long	1533	
62	Vĩnh Phúc	8170	
63	Yên Bái	1182	

Ghi chú:

- Số lượng máy của mỗi đơn vị được tính dựa trên số lượng máy chia sẻ thông tin về hệ điều hành (trường “OS” trong văn bản 2290/BTTTT-CATTT ngày 17/7/2018 về việc hướng dẫn kết nối, chia sẻ thông tin về mã độc giữa các hệ thống kỹ thuật phát hành).

Phụ lục II

**TÌNH HÌNH KẾT NỐI, CHIA SẼ DỮ LIỆU GIÁM SÁT
THEO YÊU CẦU CHỈ THỊ SỐ 14/CT-TTG NĂM 2019**
(Kèm theo Báo cáo số /BC-CATTT ngày tháng năm 2023
của Cục An toàn thông tin)

1. Danh sách Bộ/Ngành

TT	Bộ/Ngành/Cơ quan trực thuộc Chính phủ	Thời gian bắt đầu chia sẻ dữ liệu	Thời gian gần nhất nhận được dữ liệu (tính đến 30/11/2023)
1	Bộ Công Thương	09/08/2020	29/04/2023
2	Bộ Giáo dục và Đào tạo	31/08/2020	30/11/2023
3	Bộ Giao thông vận tải	15/05/2020	26/07/2023
4	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	20/11/2020	20/11/2023
5	Bộ Khoa học và Công nghệ	19/11/2020	24/11/2023
6	Bộ Lao động - Thương Binh và Xã hội	11/12/2020	03/10/2023
7	Bộ Ngoại giao	24/07/2020	01/10/2023
8	Bộ Nội vụ	30/07/2020	10/11/2022
9	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	28/09/2020	30/11/2023
10	Bộ Tài chính	15/12/2020	30/11/2023
11	Bộ Tài nguyên và Môi trường	03/10/2020	30/11/2023
12	Bộ Thông tin và Truyền thông	11/02/2022	30/11/2023
13	Bộ Tư pháp	18/03/2023	30/11/2023
14	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	20/06/2020	30/11/2023
15	Bộ Xây Dựng	23/07/2020	30/11/2023
16	Bộ Y tế	17/07/2020	14/08/2020
17	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	02/07/2020	30/11/2023
18	Thanh tra Chính phủ	10/11/2020	24/08/2022
19	Ủy ban Dân tộc	08/10/2020	06/10/2022

20	Văn phòng Chính phủ	22/09/2020	11/05/2023
21	Bảo Hiểm Xã Hội	08/11/2020	29/11/2023
22	Đài Truyền hình Việt Nam	14/09/2020	29/11/2023
23	Viện Hàn Lâm KHCN	22/09/2020	27/07/2023
24	Kiểm toán Nhà nước Việt Nam	09/03/2021	30/11/2023

2. Danh sách Tỉnh/Thành

TT	Tỉnh/Thành	Thời gian bắt đầu chia sẻ dữ liệu	Thời gian gần nhất nhận được dữ liệu (tính đến 30/11/2023)
1	An Giang	30/09/2020	30/11/2023
2	Bắc Giang	21/08/2020	30/11/2023
3	Bắc Kạn	01/09/2020	27/04/2023
4	Bạc Liêu	09/10/2020	19/07/2023
5	Bắc Ninh	23/07/2020	30/11/2023
6	Bà Rịa - Vũng Tàu	20/07/2020	30/11/2023
7	Bến Tre	10/08/2020	30/11/2023
8	Bình Định	05/06/2020	24/11/2023
9	Bình Dương	24/04/2020	30/11/2023
10	Bình Phước	23/04/2020	30/11/2023
11	Bình Thuận	31/08/2020	30/11/2023
12	Cà Mau	15/05/2020	30/11/2023
13	Cần Thơ	13/04/2020	24/11/2023
14	Cao Bằng	14/08/2020	30/11/2023
15	Đắk Lắk	17/06/2020	30/11/2023
16	Đắk Nông	31/08/2020	30/11/2023
17	Đà Nẵng	09/06/2020	30/11/2023
18	Điện Biên	02/06/2020	30/11/2023
19	Đồng Nai	15/06/2020	30/11/2023
20	Đồng Tháp	14/07/2020	30/11/2023
21	Gia Lai	14/09/2020	30/11/2023
22	Hà Giang	18/08/2020	31/10/2023
23	Hải Dương	04/09/2020	23/07/2023
24	Hải Phòng	28/07/2020	17/11/2023
25	Hà Nam	22/09/2020	30/11/2023
26	Hà Nội	30/06/2020	30/10/2023
27	Hà Tĩnh	06/10/2020	30/11/2023

28	Hòa Bình	13/05/2020	30/11/2023
29	Hồ Chí Minh	26/06/2020	30/11/2023
30	Hậu Giang	02/10/2020	30/11/2023
31	Hưng Yên	22/05/2020	25/08/2023
32	Khánh Hòa	21/09/2020	30/11/2023
33	Kiên Giang	24/09/2020	30/11/2023
34	Kon Tum	28/09/2020	30/11/2023
35	Lai Châu	26/09/2020	19/10/2023
36	Lâm Đồng	22/10/2020	29/11/2023
37	Lạng Sơn	08/10/2020	30/11/2023
38	Lào Cai	09/07/2020	30/11/2023
39	Long An	22/07/2020	30/11/2023
40	Nam Định	21/09/2020	30/11/2023
41	Nghệ An	09/09/2020	30/11/2023
42	Ninh Bình	28/07/2020	30/11/2023
43	Ninh Thuận	01/09/2020	30/11/2023
44	Phú Thọ	01/10/2020	04/07/2023
45	Phú Yên	30/11/2020	30/11/2023
46	Quảng Bình	01/07/2020	30/11/2023
47	Quảng Nam	14/09/2020	30/11/2023
48	Quảng Ngãi	12/08/2020	30/11/2023
49	Quảng Ninh	12/09/2020	18/11/2023
50	Quảng Trị	24/12/2020	12/09/2023
51	Sóc Trăng	12/08/2020	30/11/2023
52	Sơn La	13/07/2020	30/11/2023
53	Tây Ninh	08/07/2020	28/11/2023
54	Thái Bình	25/06/2020	30/11/2023
55	Thái Nguyên	19/11/2020	30/11/2023
56	Thanh Hóa	29/09/2020	30/11/2023
57	Thừa Thiên Huế	29/07/2020	02/11/2023
58	Tiền Giang	24/09/2020	30/11/2023

59	Trà Vinh	29/07/2020	30/11/2023
60	Tuyên Quang	19/11/2020	30/11/2023
61	Vĩnh Long	25/06/2020	30/11/2023
62	Vĩnh Phúc	30/06/2020	21/11/2023
63	Yên Bái	26/08/2020	30/11/2023

Phụ lục III
DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ
CÓ ĐỊA CHỈ IP NẸM TRONG MẠNG BOTNET
(Kèm theo Báo cáo số /BC-CATTT ngày tháng năm 2023
của Cục An toàn thông tin)

1. Danh sách Bộ/Ngành

TT	Tên đơn vị	Số lượng IP botnet tháng 10/2023	Số lượng IP botnet tháng 11/2023	Loại mã độc/botnet
1	Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	7	4	
2	Đài Tiếng nói Việt Nam	4	3	
3	Bộ Khoa học và Công nghệ	2	2	Lumma Stealer
4	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam	1	3	
5	Bộ Tư Pháp	1	1	
6	Kiểm toán Nhà nước	0	1	
7	Văn phòng Quốc hội	0	1	

2. Danh sách Tỉnh/thành

STT	Tên đơn vị	Số lượng IP botnet tháng 10/2023	Số lượng IP botnet tháng 11/2023	Ghi chú
1	Lai Châu	18	13	Andromeda
2	Hà Nội	14	12	Andromeda
3	Lâm Đồng	10	7	Andromeda
4	Long An	9	8	

5	Nam Định	9	9	Andromeda
6	Đắk Nông	9	10	Andromeda Gamut Mirai
7	Hà Nam	8	7	Andromeda
8	Thanh Hóa	7	6	
9	Lào Cai	6	30	Lumma Stealer
10	Điện Biên	5	5	
11	Cần Thơ	4	4	Andromeda
12	Hà Giang	4	4	Andromeda
13	Quảng Ninh	4	3	Andromeda Lumma Stealer
14	Thái Bình	4	4	
15	Đồng Tháp	4	4	
16	Bà Rịa - Vũng Tàu	3	2	
17	Gia Lai	3	4	Andromeda
18	Kon Tum	3	2	Andromeda
19	Lạng Sơn	3	4	
20	Ninh Bình	3	4	
21	Tuyên Quang	3	3	
22	Bắc Kạn	2	0	
23	Bến Tre	2	1	
24	Hà Tĩnh	2	2	
25	Hung Yên	2	2	
26	Hải Phòng	2	3	
27	Nghệ An	2	3	
28	Vĩnh Long	2	2	

29	Vĩnh Phúc	2	1	
30	Đắk Lắk	2	4	
31	An Giang	1	1	
32	Cao Bằng	1	0	
33	Hòa Bình	1	0	
34	Quảng Trị	1	1	
35	Trà Vinh	1	0	
36	Bình Phước	0	1	
37	Yên Bái	0	1	
38	Đồng Nai	0	1	
39	Bình Dương	0	7	
40	Bắc Giang	0	2	
41	Quảng Ngãi	0	2	

Phụ lục IV**DANH SÁCH WEBSITE CƠ QUAN NHÀ NƯỚC (.gov.vn) BỊ CHÈN NỘI DUNG QUẢNG CÁO KHÔNG PHÙ HỢP**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-CATTT ngày tháng năm 2023
của Cục An toàn thông tin)

1. Danh sách Bộ/Ngành

TT	Website/Đường dẫn	Đơn vị chuyên trách	Đơn vị quản lý/sử dụng	Còn tồn tại	Đã xử lý	Ghi chú
1	www.investvietnam.gov.vn	Bộ Công Thương		X		
2	chonghanggia.online.gov.vn			X		
3	nhanhieuviet.gov.vn			X		
4	file.most.gov.vn	Bộ Khoa học và Công nghệ		X		
5	daotaocq.gdnn.gov.vn	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội		X		Đã gửi công văn cảnh báo trực tiếp
6	dichvucong.molisa.gov.vn			X		Đã gửi công văn cảnh báo trực tiếp
7	colab.gov.vn			X		Đã gửi công văn cảnh báo trực tiếp
8	pctnqh.molisa.gov.vn			X		
9	dvc.btgcp.gov.vn	Bộ Nội vụ		X		
10	baocaobnv.moh.gov.vn			X		
11	www.nafiqad.gov.vn	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		X		Đã gửi công văn cảnh báo trực tiếp
12	vafs.gov.vn			X		Đã gửi công văn cảnh báo trực tiếp
13	mcdtbnn.mard.gov.vn			X		Đã gửi công văn cảnh báo

						trực tiếp
14	ipsard.gov.vn			X		
15	dieutratnn.dawapi.gov.vn	Bộ Tài nguyên và Môi trường		X		
16	tapchimoitruong.vn			X		
17	kinhtexaydung.gov.vn	Bộ Xây dựng		X		
18	dmecc.moh.gov.vn	Bộ Y tế		X		Đã gửi công văn cảnh báo trực tiếp
19	chuyentrang.vien dinhduong.vn			X		
20	vienduoclieu.org.vn			X		
21	vinacosh.gov.vn			X		
22	thuvien.truongcan bothanhtra.gov.vn	Thanh tra Chính phủ		X		

2. Danh sách Tỉnh/thành

TT	Website/Đường dẫn	Đơn vị chuyên trách	Đơn vị quản lý/sử dụng	Còn tồn tại	Đã xử lý	Ghi chú
1	thongkehatinh.gov.vn	Sở thông tin Truyền thông tỉnh Hà Tĩnh		X		
2	mttq.tuyenquang.gov.vn	Sở thông tin Truyền thông tỉnh Tuyên Quang		X		
3	danguykccq.tuyenquang.gov.vn			X		
4	dichvucong.binhphuoc.gov.vn	Sở Thông tin và Truyền thông Bình Phước		X		
5	gdnn.tphcm.gov.vn	Sở Thông tin và Truyền thông Hồ Chí Minh		X		Đã gửi công văn cảnh báo trực tiếp
6	soxaydungtructuyen.hochiminhcity.gov.vn			X		Đã gửi công văn cảnh báo trực tiếp
7	tandphunhuan.hochiminhcity.gov.vn			X		Đã gửi công văn cảnh báo trực tiếp
8	tandthuduc.hochiminhcity.gov.vn			X		Đã gửi công văn cảnh báo trực tiếp
9	binhthanh.thuvientphcm.gov.vn			X		Đã gửi công văn cảnh báo trực tiếp
10	tandthuducts3.hochiminhcity.gov.vn			X		Đã gửi công văn cảnh báo trực tiếp
11	tandcuchi.hochiminhcity.gov.vn			X		Đã gửi công văn cảnh báo trực tiếp
12	thuvientphcm.gov.vn			X		Đã gửi công văn cảnh báo trực tiếp
13	quan7.thuvientphcm.gov.vn			X		Đã gửi công văn cảnh báo

						trực tiếp
14	vpdt-hepza.tphcm.gov.vn			X		
15	sqhkt-hscv.tphcm.gov.vn			X		
16	bqlddcn.hochiminhcity.gov.vn			X		
17	hchn.kontum.gov.vn	Sở Thông tin và Truyền thông Kon Tum		X		
18	laichau.gov.vn	Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lai Châu		X		
19	dichvucong.quangbinh.gov.vn	Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Bình		X		
20	lethuy.gov.vn			X		
21	qltt.quangbinh.gov.vn			X		Đã gửi công văn cảnh báo trực tiếp
22	trungtamnuoc.quangbinh.gov.vn			X		Đã gửi công văn cảnh báo trực tiếp
23	ldld.quangbinh.gov.vn			X		Đã gửi công văn cảnh báo trực tiếp
24	thidoanbadon.quangbinh.gov.vn			X		Đã gửi công văn cảnh báo trực tiếp
25	halongcity.gov.vn	Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Ninh		X		
26	thongtindoingoai.quangtri.gov.vn	Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Trị		X		
27	www.thainguyentea.gov.vn	Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thái Nguyên		X		
28	socongthuong.daklak.gov.vn	Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đắk Lắk		X		
29	stc.hagiang.gov.vn	Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hà Giang		X		
30	tnmtphutho.gov.vn	Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh		X		Đã gửi công văn cảnh báo

		Phú Thọ				trực tiếp
31	hoian.gov.vn	Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Nam		X		Đã gửi công văn cảnh báo trực tiếp
32	vksquangnam.gov.vn			X		Đã gửi công văn cảnh báo trực tiếp
33	quangnamcdc.gov.vn			X		Đã gửi công văn cảnh báo trực tiếp
34	phuongtanthanh.gov.vn			X		

Ghi chú: Một số nguồn thông tin công khai cán bộ chuyên trách tại các đơn vị có thể chủ động theo dõi để có phương án xử lý sớm nhất gồm:

- <http://www.zone-h.org>
- <http://phishtank.org>

Phụ lục V

**TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI DÁN NHÃN TÍN NHIỆM MẠNG TRÊN CÁC
TRANG, CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC**
(Kèm theo Báo cáo số /BC-CATTT ngày tháng năm 2023
của Cục An toàn thông tin)

1. Danh sách Bộ/Ngành

TT	Bộ/Cơ quan ngang Bộ/ Cơ quan trực thuộc Chính phủ	Số lượng website được cấp nhãn đến tháng 11/2023	Số lượng website chưa thực hiện gán nhãn đến tháng 11/2023	Ghi chú
1	Bộ Ngoại giao	96	9	
2	Bộ Nội vụ	10	5	
3	Bộ Tư pháp	55	5	
4	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	1	0	
5	Bộ Tài chính	135	7	
6	Bộ Công Thương	13	3	
7	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	11	4	
8	Bộ Giao thông vận tải	6	2	
9	Bộ Xây dựng	0	0	Chưa đăng ký
10	Bộ Tài nguyên và Môi trường	0	0	Chưa đăng ký
11	Bộ Thông tin và Truyền thông	16	6	
12	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	1	0	
13	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	0	
14	Bộ Khoa học và Công nghệ	15	0	

15	Bộ Giáo dục và Đào tạo	7	2	
16	Bộ Y tế	11	1	
17	Ủy ban Dân tộc	0	0	Chưa đăng ký
18	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	6	0	
19	Thanh tra Chính phủ	0	0	Chưa đăng ký
20	Văn phòng Chính phủ	1	1	
21	Đài Tiếng nói Việt Nam	0	0	Chưa đăng ký
22	Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh	2	0	
23	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam	75	2	
24	Thông tấn xã Việt Nam	0	0	Chưa đăng ký
25	Đài Truyền hình Việt Nam	1	0	
26	Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	0	0	Chưa đăng ký
27	Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam	6	2	
28	Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp	0	0	Chưa đăng ký
29	Tòa Án nhân dân tối cao	84	1	

2. Danh sách Tỉnh/Thành

TT	Tỉnh/Thành	Số lượng website được cấp nhãn đến tháng 11/2023	Số lượng website chưa thực hiện gắn nhãn đến tháng 11/2023	Ghi chú
1	An Giang	201	1	
2	Bà Rịa – Vũng Tàu	61	10	
3	Bắc Giang	37	0	
4	Bắc Kạn	48	7	
5	Bạc Liêu	5	0	
6	Bắc Ninh	64	0	
7	Bến Tre	36	2	
8	Bình Định	35	8	
9	Bình Dương	29	11	
10	Bình Phước	22	5	
11	Bình Thuận	34	0	
12	Cà Mau	42	0	
13	Cần Thơ	28	3	
14	Cao Bằng	37	0	
15	Đà Nẵng	97	4	

16	Đắk Lắk	6	4	
17	Đắk Nông	26	2	
18	Điện Biên	49	9	
19	Đồng Nai	37	2	
20	Đồng Tháp	66	16	
21	Gia Lai	30	21	
22	Hà Giang	0	0	Chưa đăng ký
23	Hà Nam	28	24	
24	Hà Nội	188	44	
25	Hà Tĩnh	0	0	Chưa đăng ký
26	Hải Dương	14	3	
27	Hải Phòng	8	0	
28	Hậu Giang	33	17	
29	Hòa Bình	168	0	
30	Hưng Yên	30	30	
31	Khánh Hòa	148	34	
32	Kiên Giang	70	8	
33	Kon Tum	9	1	

34	Lai Châu	3	1	
35	Lâm Đồng	59	10	
36	Lạng Sơn	4	2	
37	Lào Cai	56	2	
38	Long An	47	0	
39	Nam Định	241	14	
40	Nghệ An	7	2	
41	Ninh Bình	24	3	
42	Ninh Thuận	30	18	
43	Phú Thọ	40	7	
44	Phú Yên	1	0	
45	Quảng Bình	33	12	
46	Quảng Nam	1	0	
47	Quảng Ngãi	81	12	
48	Quảng Ninh	28	2	
49	Quảng Trị	0	0	Chưa đăng ký
50	Sóc Trăng	65	0	
51	Son La	39	2	

52	Tây Ninh	45	4	
53	Thái Bình	26	0	
54	Thái Nguyên	1	0	
55	Thanh Hóa	63	6	
56	Thừa Thiên Huế	281	65	
57	Tiền Giang	31	1	
58	TP Hồ Chí Minh	73	18	
59	Trà Vinh	92	30	
60	Tuyên Quang	0	0	Chưa đăng ký
61	Vĩnh Long	168	10	
62	Vĩnh Phúc	51	9	
63	Yên Bái	37	13	